

Số: /KL-TTH

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chánh Thanh tra huyện Ngọc Hồi Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Từ ngày 01 tháng 12 năm 2023 đến ngày 12 tháng 01 năm 2024, Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, huyện Ngọc Hồi.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện Kết luận như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trung tâm Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện được thành lập theo Quyết định số 581/QĐ-UBND, ngày 08/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 12 người (trong đó: 02 cán bộ quản lý, 07 giáo viên, 03 nhân viên). Đội ngũ cán bộ, giáo viên tại Trung tâm có trình độ chuyên môn nghiệp vụ chuẩn và trên chuẩn đạt 100%, đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy, yêu cầu giáo dục hiện nay. Những năm học qua, Trung tâm không ngừng phát triển về mọi mặt. Chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng được nâng cao. Nhiều phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được phát động và thực hiện đạt hiệu quả.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Qua Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra huyện nhận thấy:

I. Việc mở sổ sách kế toán, chứng từ kế toán và lưu trữ chứng từ kế toán

Trong 03 năm 2020, 2021 và 2022, đơn vị mở tương đối đầy đủ các loại sổ sách như: sổ quỹ tiền mặt, sổ chi tiết chi hoạt động, sổ theo dõi dự toán, sổ tài sản cố định...; công tác lập, lưu trữ chứng từ kế toán và lập báo cáo quyết toán cơ bản đúng theo quy định của Luật Kế toán năm 2015 và Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Tuy nhiên, trong năm 2022, việc lưu trữ một số chứng từ kế toán chưa đảm bảo quy định (thiếu phiếu xuất, nhập văn phòng phẩm); Việc sắp xếp chứng từ kế toán chưa khoa học, hợp lý dẫn đến khó khăn trong quá trình kiểm tra chứng từ kế toán.

II. Tình hình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí trong 03 năm 2020, 2021 và 2022

1. Nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp

1.1. Tình hình quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí trong 03 năm 2020, 2021, 2022:

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
A	TỔNG THU	1,153,474,808	2,089,554,808	2,448,420,808	
1	Ngân sách nhà nước cấp	1,097,888,000	2,062,164,000	2,418,030,000	
2	Thu học phí tại đơn vị	9,660,000	17,280,000	5,550,000	
3	Kinh phí chuyển nguồn năm trước chuyển sang	30,000,000	-	-	
4	Tiền gửi học phí năm trước tồn chuyển sang năm sau sử dụng	15,926,808	10,110,808	24,840,808	
B	TỔNG CHI	1,085,364,000	2,055,274,000	1,249,979,260	
1	Chi thanh toán cho cá nhân	895,177,229	971,416,651	1,138,682,687	
2	Chi hàng hóa, dịch vụ	154,430,771	152,796,349	70,375,713	
3	Chi khác	35,756,000	28,861,000	36,570,860	
4	Chi hỗ trợ học sinh NĐ 81/2015			4,350,000	
5	Chi đầu tư xây dựng các công trình		902,200,000		
C	Kinh phí ngân sách chuyển nguồn sang năm sau	0	0	1,150,000,000	
D	Tiền học phí chuyển qua năm sau thực hiện tiếp	10,110,808	24,840,808	30,121,548	
E	Kinh phí bị hủy	58,000,000	9,440,000	18,320,000	
1	Kinh phí đào tạo, giáo dục thường xuyên	58,000,000		18,320,000	

	Kinh phí sửa chữa, nâng cấp TT GDTX-GDNN		9,440,000		
--	--	--	-----------	--	--

1.2. Các nội dung thực hiện chưa đảm bảo theo quy định:

1.2.1. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ:

Trong 03 năm, đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản tuân thủ các quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác có liên quan. Tuy nhiên, trong các quy chế chi tiêu nội bộ quy định nội dung chi hỗ trợ các ngày lễ tết ở mức tối đa mà không quy định mức cụ thể là chưa đảm bảo quy định tại điểm c, khoản 2 mục VII Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2.2. Chi thanh toán tiền làm thêm giờ:

Trong năm 2021, 2022, đơn vị thanh toán tiền làm thêm giờ cho bà Nguyễn Thị Bắc nhân viên kế toán đơn vị vượt quy định 197 giờ tương ứng với tổng số tiền 13.333.000 đồng (*Mười ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*) là chưa tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động năm 2019 và các văn bản có liên quan.

1.2.3. Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng:

Trong năm 2021, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ngọc Hồi được UBND huyện giao làm chủ đầu tư ba công trình sau:

- Công trình: Sửa chữa nền bê tông xi măng Xưởng thực hành 1, xây dựng khung bồn nước. Tổng mức đầu tư 300.000.000 đồng; Kinh phí quyết toán 298.504.000 đồng.

- Công trình: Xây mới Nhà vệ sinh, đường bê tông vào nhà vệ sinh, khung bồn nước 2.000 lít, hầm tự hoại; hệ thống điện hoàn thiện. Tổng mức đầu tư 244.999.878 đồng; Kinh phí quyết toán 244.999.000 đồng.

- Công trình: Xây mới Nhà vệ sinh, đường bê tông vào nhà vệ sinh, hầm tự hoại; hệ thống điện, nước hoàn thiện cho nhà vệ sinh; camera thu hình 04 mắt. Tổng mức đầu tư 360.886.137 đồng; Kinh phí quyết toán 358.697.000 đồng.

Công tác lập, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, công tác thi công xây dựng, giám sát và nghiệm thu thanh toán: Chủ đầu tư cơ bản chấp hành đúng các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn - kỹ thuật trong quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng. Trong thời điểm cấp bách của huyện nhà trong việc phòng, chống covid-19; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ngọc Hồi đã thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của đơn vị trong việc thực hiện đầu tư xây dựng các công trình. Tuy nhiên, Hạng mục công trình: Xây mới Nhà vệ sinh, đường bê tông vào nhà vệ sinh, hầm tự hoại, hệ thống điện,

nước hoàn thiện cho nhà vệ sinh, camera thu hình 04 mắt đã nghiệm thu, thanh toán sai so với khối lượng thi công thực tế là 784.802 đồng (*Bảy trăm tám tư ngàn tám trăm không hai đồng*).

2. Nguồn kinh phí khác (Nguồn kinh phí theo hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn)

2.2.1. Tổng thu, chi trong 03 năm 2020, 2021, 2022:

*** Năm 2020:**

- Tổng thu 413.535.000 đồng
- Tổng chi 413.535.000 đồng. Trong đó:
 - + Chi tiền ăn cho học viên: 147.960.000 đồng
 - + Chi thù lao cho giáo viên, người dạy nghề, mua tài liệu, nguyên liệu phục vụ hoạt động đào tạo và chi khác: 265.575.000 đồng

*** Năm 2021:**

- Tổng thu 192.630.000 đồng
- Tổng chi 192.630.000 đồng. Trong đó:
 - + Chi tiền ăn cho học viên: 67.830.000 đồng
 - + Chi thù lao cho giáo viên, người dạy nghề, mua tài liệu, nguyên liệu phục vụ hoạt động đào tạo và chi khác: 124.800.000 đồng

*** Năm 2022:**

- Tổng thu 132.127.948 đồng
- Tổng chi 132.127.948 đồng. Trong đó:
 - + Chi tiền ăn cho học viên: 46.980.000 đồng
 - + Chi thù lao cho giáo viên, người dạy nghề, mua tài liệu, nguyên liệu phục vụ hoạt động đào tạo và chi khác: 85.147.948 đồng

2.2.1. Tình hình thực hiện nguồn kinh phí theo hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

Hằng năm căn cứ Kế hoạch UBND huyện phê duyệt¹ về kế hoạch triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Trong 03 năm 2020, 2021, 2022 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện ký kết hợp đồng với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện; Phòng Lao động - Thương Binh & Xã hội huyện mở 17 lớp đào tạo nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn trên địa bàn các xã, thị trấn, gồm các lớp: Cạo mủ cao su, Chăm sóc cà phê Vối, trồng rau. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thực hiện hợp đồng giảng dạy đảm bảo đúng trong chương trình đào tạo đã được phê duyệt, đúng yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật (*lý thuyết, thực hành*), đảm

¹ Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 18/02/2020 của UBND huyện Ngọc Hồi về việc triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020; Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 20/5/2021 của UBND huyện Ngọc Hồi về việc triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021; Kế hoạch số 794/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Ngọc Hồi về việc triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động năm 2022 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

bảo đúng thời gian, tiến độ hợp đồng; cấp chứng chỉ đào tạo nghề theo quy định. Việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo đúng theo quy định của Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính và Thông tư 40/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng và Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức chi phí đào tạo cho từng nghề, mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng tham gia chương trình, đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Đoàn Thanh tra tiến hành xác minh ngẫu nhiên một số học viên tham gia lớp cao đẳng nghề, chăm sóc và phê vôi tại địa bàn xã Đăk Ang của năm 2020; lớp học cao đẳng nghề tại thôn 7, thị trấn Plei Kântrong của năm 2022. Qua xác minh cho thấy các học viên đều xác nhận có tham gia học tập theo thời khóa biểu của lớp, có ký nhận tiền ăn, tiền tài liệu, dụng cụ thực hành đầy đủ theo danh sách đã ký nhận và đã tiếp thu, áp dụng kỹ thuật được học vào sản xuất để tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống.

III. Việc thực hiện công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí

- Hằng năm, đơn vị thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Thực hiện công khai minh bạch trong việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; công khai minh bạch trong quản lý, đầu tư xây dựng theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc thực hiện các nội dung cán bộ, viên chức được biết, được tham gia ý kiến về quy chế hoạt động của đơn vị; hình thức đề cán bộ, viên chức tham gia và mức độ tham gia của cán bộ, viên chức đối với việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí: Đơn vị triển khai trong Hội Nghị cán bộ viên chức, trong các cuộc họp của cơ quan và sinh hoạt chi bộ đề cán bộ, viên chức biết và tham gia ý kiến và niêm yết công khai tại đơn vị.

C. KẾT LUẬN

I. Những mặt đã làm được

- Được sự quan tâm của Huyện uỷ, Thường trực HĐND dưới sự điều hành chỉ đạo của UBND huyện Ngọc Hồi. Trong những năm qua đơn vị triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao về công tác giáo dục nghề nghiệp, giáo dục

thường xuyên được duy trì, phát triển góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đa bộ phận người học, nông dân trên địa bàn huyện.

- Đối với nguồn kinh phí từ ngân sách cấp: Đơn vị đã quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán cơ bản đúng quy định. Thanh toán chế độ cho viên chức, người lao động và học sinh đảm bảo đầy đủ, kịp thời. Mở tương đối đầy đủ các loại sổ sách như: sổ quỹ tiền mặt, sổ chi tiết hoạt động, sổ cái, sổ tài sản cố định; lập chứng từ kế toán và lập báo cáo quyết toán cơ bản đúng theo quy định của Luật Kế toán năm 2015, Thông tư số 107/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Đối với nguồn kinh phí đầu tư xây dựng: Chủ đầu tư cơ bản chấp hành đúng các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn - kỹ thuật trong quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng. Trong thời điểm cấp bách của huyện nhà trong việc phòng, chống covid-19; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ngọc Hồi đã thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của đơn vị trong việc xây dựng các công trình phục vụ việc phòng, chống covid-19 trên địa bàn huyện.

- Đối với nguồn kinh phí hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề: Việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo đúng theo quy định của Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính và Thông tư 40/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng và Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức chi phí đào tạo cho từng nghề, mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng tham gia chương trình, đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Việc thực hiện công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; Việc thực hiện các nội dung cán bộ, viên chức được biết, được tham gia ý kiến về quy chế hoạt động của đơn vị; hình thức đề cán bộ, viên chức tham gia và mức độ tham gia của cán bộ, viên chức đối với việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định.

II. Hạn chế

1. Việc mở sổ và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán, lập và lưu trữ chứng từ kế toán

Trong năm 2022, việc lưu trữ một số chứng từ kế toán chưa đảm bảo quy định (*thiếu phiếu xuất, nhập văn phòng phẩm*) là chưa đảm bảo các quy định của Luật Kế toán 2015. Việc sắp xếp chứng từ kế toán chưa khoa học, hợp lý dẫn đến khó khăn trong quá trình kiểm tra chứng từ kế toán. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về bà Nguyễn Thị Bắc-nguyên kế toán đơn vị.

2. Quy chế chi tiêu nội bộ

Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị trong 03 năm quy định nội dung chi hỗ trợ các ngày lễ tết ở mức tối đa mà không quy định mức cụ thể là chưa đảm bảo quy định tại điểm c, khoản 2 mục VII Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Phương -Giám đốc; bà Nguyễn Thị Bắc-nguyên kế toán đơn vị.

3. Chi thanh toán tiền làm thêm giờ

Trong năm 2021, 2022, đơn vị thanh toán tiền làm thêm giờ cho bà Nguyễn Thị Bắc nhân viên kế toán đơn vị vượt quy định 197 giờ tương ứng với tổng số tiền 13.333.000 đồng (*Mười ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*) là chưa tuân thủ quy định tại Bộ Luật lao động năm 2019 và các văn bản có liên quan. Sai phạm này trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Phương -Giám đốc; bà Nguyễn Thị Bắc-nguyên kế toán đơn vị.

4. Công tác quản lý đầu tư xây dựng

Công tác nghiệm thu thanh toán tại các Hạng mục công trình: Xây mới Nhà vệ sinh, đường bê tông vào nhà vệ sinh, hầm tự hoại, hệ thống điện, nước hoàn thiện cho nhà vệ sinh, camera thu hình 04 mắt. Đơn vị chưa chủ động tốt trong việc kiểm tra khối lượng thực tế thi công dẫn đến thiếu sót tại một số hạng mục công việc thi công thiếu so với hồ sơ thiết kế với 784.802 đồng (*Bảy trăm tám mươi ngàn tám trăm không hai đồng*). Sai phạm này trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Văn Phương -Giám đốc; bà Nguyễn Thị Bắc-nguyên kế toán đơn vị.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở các sai phạm nêu trên, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

1. Xử lý về kinh tế

Thu hồi số tiền **14.117.802 đồng** (*Mười bốn triệu một trăm mười bảy nghìn tám trăm linh hai đồng*), do sai phạm trong việc thanh toán tiền làm thêm giờ vượt quy định Bộ Luật lao động năm 2019 và các văn bản có liên quan; thanh toán sai so với khối lượng thi công thực tế.

Yêu cầu Nguyễn Văn Phương- Giám đốc, bà Bùi Thị Ni- Kế toán phối hợp với bà Nguyễn Thị Bắc- nguyên Kế toán có trách nhiệm nộp số tiền sai phạm **14.117.802 đồng** vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện số 3949.0.1040078 tại Kho bạc Nhà nước huyện Ngọc Hồi (*Có phụ lục 01 kèm theo*).

2. Xử lý hành chính

Yêu cầu ông Nguyễn Văn Phương- Giám đốc tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế mà Đoàn Thanh tra đã nêu ra trong phần kết luận (*Có phụ lục 02 kèm theo*).

3. Xử lý khác

Yêu cầu Giám đốc Trung tâm GNDD-GDTEX huyện xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Đoàn Thanh tra đã nêu ra trong phần kết luận.

Yêu cầu Giám đốc Trung tâm GNDD-GDTEX huyện chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về Thanh tra huyện trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra; đồng thời, nghiêm ýt công khai kết luận thanh tra tại Trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Huyện ủy Ngọc Hồi (b/c);
- UBKT huyện ủy (b/c);
- Thanh tra tỉnh Kon Tum (b/c);
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Trung tâm GDNN-GDTEX (t/hiện);
- Thanh tra huyện (t/dõi);
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT.TTr.

CHÁNH THANH TRA

Phạm Văn Mạnh